

Số: 13/2018/QĐST- DS

Phú Bình, ngày 07 tháng 05 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết
326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 04 năm 2018 về việc các
đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ
lý số: 14/2018/TLST-DS ngày 26/03/2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về
việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương
sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Đặng Văn C, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Xóm K, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

- **Bị đơn:** Anh Đặng Văn L, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Xóm K, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Anh Đặng Văn L có trách nhiệm thanh toán trả cho ông Đặng Văn C số
tiền gốc là: **66.000.000đ** (Sáu mươi sáu triệu đồng) và không phải trả lãi do ông
Đặng Văn C không yêu cầu.

Thời hạn và phương thức thanh toán như sau:

- + Ngày 30/5/2018 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/6/2018 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/7/2018 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/8/2018 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/9/2018 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/10/2018 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/11/2018 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/12/2018 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/01/2019 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 28/02/2019 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/3/2019 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/4/2019 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*);
- + Ngày 30/5/2019 anh Đặng Văn L thanh toán cho ông Đặng Văn C số tiền **6.000.000** đồng (*Sáu triệu đồng*);

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Đặng Văn C có đơn yêu cầu thi hành, anh Đặng Văn L không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đặng Văn L phải nộp 825.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Ông Đặng Văn C phải nộp 825.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000388 ngày 26/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Ông Đặng Văn C được hoàn lại 825.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đ-ơng sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THA dân sự cùng cấp;
- UBND xa
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý